



Phát biểu nào sau đây đúng ?

- A. Thí nghiệm trên dùng để xác định clo có trong hợp chất hữu cơ.
B. Trong thí nghiệm trên có thể thay dung dịch Ca(OH)_2 bằng dung dịch Ba(OH)_2 .
 C. Bong trộn CuSO_4 khan có tác dụng chính là ngăn hơi hợp chất hữu cơ thoát ra khỏi ống nghiệm.
 D. Thí nghiệm trên dùng để xác định nitơ có trong hợp chất hữu cơ.

Câu 37. Hỗn hợp X gồm CaC_2 x mol và Al_4C_3 y mol. Cho một lượng nhỏ X vào H_2O rất dư, thu được dung dịch Y, hỗn hợp khí Z (C_2H_2 , CH_4) và a gam kết tủa Al(OH)_3 . Đốt cháy hết Z, rồi cho toàn bộ sản phẩm vào Y được 2a gam kết tủa. Biết các phản ứng đều xảy ra hoàn toàn. Tỉ lệ x : y bằng

- A. 5 : 6. B. 1 : 2. C. 3 : 2. D. 4 : 3.

Câu 38. Tiến hành các thí nghiệm sau ở điều kiện thường :

- (a) Sục khí SO_2 vào dung dịch H_2S .
 (b) Sục khí F_2 vào nước.
 (c) Cho KMnO_4 vào dung dịch HCl đặc.
 (d) Sục khí CO_2 vào dung dịch NaOH .
 (e) Cho Si vào dung dịch NaOH .
 (g) Cho Na_2SO_3 vào dung dịch H_2SO_4 . Số thí nghiệm có sinh ra đơn chất là

- A. 5. B. 4. C. 3. D. 6.

Câu 39. Bảng dưới đây ghi lại hiện tượng khi làm thí nghiệm với các chất sau ở dạng dung dịch nước: X, Y, Z, T và Q.

Thuốc thử \ Chất	X	Y	Z	T	Q
Quỳ tím	không đổi màu	không đổi màu	không đổi màu	không đổi màu	không đổi màu
Dung dịch $\text{AgNO}_3/\text{NH}_3$	không có kết tủa	$\text{Ag}\downarrow$	không có kết tủa	không có kết tủa	$\text{Ag}\downarrow$
Cu(OH)_2 , lắc nhẹ	Cu(OH)_2 không tan	dung dịch xanh lam	dung dịch xanh lam	Cu(OH)_2 không tan	Cu(OH)_2 không tan
Nước brom	kết tủa trắng	không có kết tủa	không có kết tủa	không có kết tủa	không có kết tủa